

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2024/HS-ST

Ngày: 17-4-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đậu Thị Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Huỳnh Anh Thư;

Ông Tống Văn Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương Hiền – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Phong- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1976, tại tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú: Khu phố A, phường P, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; tạm trú: khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T (Đã chết) và bà Nguyễn Thị N; có chồng tên Nguyễn Hữu P (Không có đăng ký kết hôn) và 03 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Bị hại: Công ty TNHH M; địa chỉ: khu phố K, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Đã phá sản theo quyết định tuyên bố phá sản số 01/2022/QĐ-TBPS ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân thị xã (Nay là thành phố) Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Người làm chứng: Ông Lê Hoàng E và bà Chu Thị T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2018, Nguyễn Thị Thu H là công nhân của Công ty TNHH M; địa chỉ: khu phố K, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 20 giờ ngày 29/11/2018, trong lúc Nguyễn Thị Thu H đang làm việc có một người phụ nữ (Không rõ lai lịch) là người làm chung công ty đến gặp và nói với Nguyễn Thị Thu H về việc vừa lấy trộm một số hàng thành phẩm của công ty gồm: 01 áo thun hiệu Michael Kors màu hồng, sọc trắng; 02 áo thun hiệu Guess màu xám trắng; 01 quần hiệu Fila màu đen. Người này nhờ Nguyễn Thị Thu H cầm ra khỏi công ty thì Nguyễn Thị Thu H đồng ý. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi tan ca Nguyễn Thị Thu H cầm 01 túi nylon bên trong có các tài sản nêu trên đi ra khỏi công ty, khi đi đến cổng bảo vệ của công ty thì bị bà Chu Thị T là bảo vệ của công ty, kiểm tra phát hiện sự việc. Lúc này, ông Lê Hoàng E là bảo vệ công ty tiến hành thu giữ tài sản mà Nguyễn Thị Thu H đang cầm và lập biên bản sự việc. Sau đó, Ông Lê Hoàng E thông báo cho ông Võ Duy Đ là nhân sự của công ty biết, rồi cho Nguyễn Thị Thu H ra về.

Đến ngày 30/11/2018, ông Võ Duy Đ đại diện Công ty TNHH M đến Công an phường Tân Phước Khánh trình báo vụ việc, Công an phường Tân Phước Khánh tiếp nhận tin báo và lập hồ sơ vụ việc, tại thời điểm này Nguyễn Thị Thu H đã bỏ đi không nơi ở, không rõ làm gì ở đâu. Sau đó, Công an phường Tân Phước Khánh chuyển hồ sơ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã (Nay là thành phố) Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Công an phường Tân Phước Khánh, do không xác định được Nguyễn Thị Thu H đang ở đâu. Ngày 27/02/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã (Nay là thành phố) Tân Uyên đã thông báo truy tìm đối tượng số 310/TB-CQĐT ngày 27/02/2019 và số 321/TB-CQĐT ngày 05/4/2019; Quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết nguồn tin về tội phạm số 52 ngày 06/4/2019; Quyết định truy tìm người số 167/QĐ-TT ngày 19/3/2022. Đến ngày 15/10/2023 ra Quyết định phục hồi việc giải quyết nguồn tin về tội phạm; ngày 24/10/2023 ra Quyết định khởi tố vụ án số 275/QĐ-ĐTTH; ngày 15/11/2023 ra Quyết định khởi tố bị can số 607/QĐ.

Ngày 13/11/2023, Nguyễn Thị Thu H đến Công an phường Tân Phước Khánh **làm việc**. Quá trình làm việc Nguyễn Thị Thu H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mặc dù biết 01 áo thun hiệu Michael Kors màu hồng, sọc trắng; 02 áo thun hiệu Guess màu xám trắng; 01 quần hiệu Fila màu đen là hàng thành phẩm của công ty và không được phép đưa ra ngoài, việc lén lút đưa ra ngoài là vi phạm pháp luật, nhưng sau khi nghe người phụ nữ làm chung công ty nhờ thì H vẫn cố ý thực hiện. Khi đến cổng bảo vệ thì bị kiểm tra, phát hiện.

Theo bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 05/KLTS-TTHS ngày 10/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã (Nay là thành phố) Tân Uyên kết luận: 01 áo thun hiệu Michael Kors màu hồng, sọc trắng; 02 áo thun

hiệu Guess màu xám trắng; 01 quần hiệu Fila màu đen, chưa qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị 4.060.000 đồng.

Quá trình giải quyết tin báo đại diện bị hại xác định đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác.

Bản Cáo trạng số: 87/CT-VKSTU ngày 11/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với tài sản bị chiếm đoạt đã trả lại cho chủ sở hữu, không đề cập xử lý.

+ Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

- Bị cáo Nguyễn Thị Thu H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện không đúng về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự gây kéo dài việc giải quyết vụ án. Tuy nhiên, thời điểm hiện tại đã khắc phục được một số vi phạm và những vi phạm này không ảnh hưởng tới việc định tội đối với bị cáo. Do đó, việc trả hồ sơ để điều tra bổ sung là không cần thiết. Nhưng cần kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên phải rút kinh nghiệm trong quá trình điều tra, truy tố để việc điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật:

[1.1] Tòa án đã ban hành Thông báo yêu cầu bổ sung tài liệu, chứng cứ số 02 ngày 18/3/2024. Tuy nhiên đến nay Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên không bổ sung đầy đủ theo thông báo, đồng thời không có thông báo bằng văn bản cho Tòa án và nêu rõ lý do theo quy định tại Điều 284 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[1.2] Ngày 30/11/2018, tiếp nhận tin báo. Quá trình giải quyết tin báo, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân Uyên đã ra quyết định truy tìm người số 167/QĐ-TT

ngày 12/3/2022 đối với Nguyễn Thị Thu H, sau đó ra quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết nguồn tin về tội phạm số 52 ngày 06/4/2019 với lý do “*chưa làm việc được với đối tượng có liên quan để có đủ căn cứ giải quyết vụ việc*”. Lý do tạm đình chỉ không thuộc một trong các quy định tại khoản 1 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[1.3] Ngày 15/10/2023, ra quyết định phục hồi việc giải quyết nguồn tin về tội phạm số 57/QĐ-ĐTTH, trong khi thời điểm này chưa làm việc cũng như có kết quả truy tìm người. Thời điểm làm việc được với Nguyễn Thị Thu H là ngày 13/11/2023. Là mâu thuẫn với quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết nguồn tin về tội phạm.

[1.4] Quá trình giải quyết tin báo, đã tiến hành thu thập đầy đủ thông tin về nhân thân của Nguyễn Thị Thu H, tài liệu, đồ vật từ cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để kiểm tra, xác minh nguồn tin (Tổ giác của bị hại, Lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản sự việc...), đã có kết luận định giá tài sản bị chiếm đoạt. Nhưng không tiến hành khởi tố vụ án mà tạm đình chỉ việc giải quyết nguồn tin về tội phạm là không đúng theo quy định tại Điều 143, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[1.5] Như phân tích ở mục [1.2] sau khi làm việc được với Nguyễn Thị Thu H, mặc dù không có căn cứ xác định Nguyễn Thị Thu H đang sinh sống tại khu phố Tân Long, phường Tân Phước Khánh, thành phố Tân Uyên, nhưng Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân Uyên vẫn áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Thị Thu H tại địa chỉ trên là vi phạm quy định tại Điều 123 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị Thu H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và kết luận định giá. Do đó, có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 29/11/2018, tại Công ty TNHH M; địa chỉ: khu phố K, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Thị Thu H có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 áo thun hiệu Michael Kors màu hồng, sọc trắng; 02 áo thun hiệu Guess màu xám trắng; 01 quần hiệu Fila màu đen là hàng thành phẩm chưa qua sử dụng của Công ty TNHH M. Tại thời điểm bị chiếm đoạt các tài sản trên trị giá 4.060.000 đồng.

Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Thu H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh, khung hình phạt là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Sau khi thực hiện hành vi đã tự ý nghỉ việc đồng thời bỏ đi khỏi nơi cư trú, đã gây khó khăn, kéo dài cho quá trình điều tra, giải quyết vụ án. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng, nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; có nơi làm việc ổn định, nơi cư trú rõ ràng; tài sản bị chiếm đoạt đã trả lại cho chủ sở hữu; giá trị tài sản chiếm đoạt không cao; hiện nay bị cáo một mình nuôi con. Do đó, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng không gây nguy hiểm nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục.

[7] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là cao. Chưa phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[8] Về khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử nhận thấy, mặc dù bị cáo có công việc và có thu nhập ổn định với mức lương cơ bản là 5.472.000 đồng/tháng. Tuy nhiên hiện nay bị cáo và chồng đã ly hôn một mình bị cáo phải nuôi con. Do đó, miễn khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Các tài sản bị chiếm đoạt gồm 01 áo thun hiệu Michael Kors màu hồng, sọc trắng; 02 áo thun hiệu Guess màu xám trắng; 01 quần hiệu Fila màu đen. Đã được trả lại cho chủ sở hữu do đó không đặt ra xem xét.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết tin báo người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác. Sau khi khởi tố vụ án, khởi tố bị can thì bị hại đã bị tuyên bố phá sản. Do đó, không đặt ra xem xét.

[11] Đối với người phụ nữ (không rõ lai lịch) mà bị cáo khai nhờ bị cáo cầm các tài sản chiếm đoạt ra khỏi công ty. Quá trình điều tra đến nay không xác định được lai lịch. Do đó, không đề cập xử lý.

[12] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ; Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thu H cho Ủy ban nhân dân phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thị Thu H thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

2. *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- UBND Phường Thuận Giao, thành phố Thuận an;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đậu Thị Loan

